

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 125/2022/TLST - HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2022 về việc ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn D, sinh năm 1967;

Bị đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1971;

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Thôn B, xã M, huyện P, TP Hà Nội;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn D và chị Bùi Thị H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - + Về con chung: Con chung của anh Lê Văn D và chị Bùi Thị H là Lê Quý D1, sinh năm 1991 và Lê Quý D2, sinh năm 2002 đã thành niên; các bên không đề nghị Tòa xét, Tòa không xét.
 - + Về tài sản chung: Các bên không đề nghị Tòa xét.
 - + Về án phí: Ghi nhận việc anh Lê Văn D tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm được đối trừ vào khoản tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0047845 ngày 31/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P; anh D đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Anh Phương